

Số: 49/2017/HSST

Ngày: 06-9-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Tứ.

2. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thực - Thư ký Tòa án nhân dân quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2017/HSST ngày 21/8/2017 theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số 75/2017/QĐXXST-HS ngày 25/8/2017 đối với bị cáo:

Thái Trường H, giới tính: Nam; sinh ngày: 23/12/1978 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Không; con ông Thái Trường M, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị Mộng V, sinh năm: 1952; có vợ là Trần Thị Thu T, sinh năm 1984, có hai con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: 1/Ngày 12/4/2001 bị Tòa án nhân dân quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 26 tháng tù về hai tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 41/HSST. 2/Ngày 29/5/2005 bị Tòa án nhân dân quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 133/2005/HSST. 3/Ngày 30/9/2005 bị Tòa án nhân dân quận 2 xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 78/2005/HSST. 4/Ngày 29/4/2011 bị Tòa án nhân dân quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 54/2011/HSST, đến ngày 23/6/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt .

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 22/9/2016 đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Võ Thanh T, sinh năm: 1974; chị Dương Diễm T, sinh năm: 1980; cùng nơi cư trú: Đường A1, phường B1, quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Anh Lê Thanh T, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Đường A2, phường B2, quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Chị Lê Thị N, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Đường A3, phường B3, quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Đường A4, phường B4, quận C4, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Lý H; nơi cư trú: Đường A5, phường B5, quận C5, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

6. Anh Nguyễn D; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Đường A6, phường B6, quận C6, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

7. Anh Ngô Hữu K; nơi cư trú: Đường A7, phường B7, quận C7, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

8. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Đường A8, phường B8, quận C8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

9. Anh Nguyễn Xuân C; nơi cư trú: Đường A9, phường B9, quận C9, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

10. Anh Phùng Thế A; nơi cư trú: Đường A10, phường B10, quận C10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

11. Anh Trịnh Nhật L; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Đường A11, phường B11, quận C11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

12. Anh Lê Thanh T; nơi cư trú: Đường A12, phường B12, quận C12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

13. Anh Nguyễn Hùng V; nơi cư trú: Đường A13, phường B13, quận C13, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

14. Anh Đoàn Bích T; sinh năm: 1983; nơi cư trú: Đường A14, phường B14, quận C14, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

15. Anh Huỳnh Đăng Q; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Đường A15, phường B15, quận C15, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

16. Anh Ngô Đình L; sinh năm: 1973; nơi cư trú: Đường A16, phường B16, quận C16, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Thế H; sinh năm: 1975; nơi cư trú: Đường A17, phường B17, quận C17, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Anh Trần Đình P; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Đường A18, phường B18, quận C18, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Thái Trường H nảy sinh ý định thuê xe ô tô của người khác để làm phương tiện rồi đến các cửa hàng điện máy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương . Sau đó dùng thủ đoạn gian dối, lợi dụng sự tin tưởng của các nhân viên giao hàng và chủ tài sản trong quá trình giao hàng để chiếm đoạt tài sản mang đi bán, lấy tiền tiêu xài.

Ngày 21/9/2016, Công an phường Thảo Điền và Công an phường An Phú, Quận 2 tiếp nhận được tố giác về tội phạm của anh Lê Thanh T và chị Dương Diễm T ngụ tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh về việc bị đối tượng mua máy lạnh trên địa bàn Quận 9, khi nhân viên đang giao hàng tới địa bàn Quận 2 thì bị đối tượng dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt máy lạnh trong quá trình giao hàng. Qua truy xét và nguồn tin của quần chúng , Công an Quận 2 phát hiện đối tượng Thái Trường H trú tại Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều biểu hiện nghi vấn khi H đang bán tài sản là máy lạnh cho anh Trần Thế H nên mời H về điều tra, làm rõ.

Tại cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Thái Trường H thừa nhận đã chiếm đoạt tài sản của nhiều người tại địa bàn thành phố Hồ Chí Minh gồm Quận 2, Quận 7, Quận 8, Quận 12, Quận Tân Phú, Quận Tân Bình, Quận Bình Thạnh, Huyện Hóc Môn, Huyện Bình Chánh và Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Tại địa bàn Quận 2 có 02 vụ:

Vụ 1: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 20/7/2016, Thái Trường H thuê xe ô tô Toyota loại 04 chỗ biển số: 51A-789.88 của anh Trần Anh M với giá 1.500.000 đồng/ngày rồi đến Cửa hàng điện máy X do vợ chồng chị Dương Diễm T và anh Võ Thanh T làm chủ và hỏi mua 01 bộ máy lạnh hiệu Panasonic giá 12.500.000 (mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Sau khi thỏa thuận xong, H yêu cầu cho nhân viên đi cùng đến Quận 2 lắp đặt rồi trả tiền. Sau đó chị Thi cho 02 nhân viên kỹ thuật là anh Nguyễn Thanh H và Nguyễn Hoàng T để bộ máy lạnh trên lên xe ô tô và đi cùng với H. Khi đi đến cửa hàng ô tô Toyota Y thì H dừng xe lại và yêu cầu anh H và anh T xuống xe ngồi chờ để H chạy xe ô tô vào trong kiểm tra bảo trì. Đến 13 giờ 40 cùng ngày, do ngồi đợi H lâu nên anh H và anh T đi vào trong hỏi thì được biết H đã điều khiển xe Toyota 04 chỗ biển số: 51A-789.88 đi đâu không rõ. Sau khi chiếm đoạt được bộ máy lạnh này H mang bán cho Trần Đình P với giá 3.500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Riêng hai cuộn dây dẫn ga bằng đồng, một cuộn ống giữ nhiệt, ba bộ kệ đỡ, một máy khoan cầm tay, một giỏ đựng đồ nghề, một cuộn dây điện thì H đã ném bỏ trên đường đi nên không thu hồi được. Do bận công việc nên đến ngày 21/9/2016, chị T đến Công an phường An Phú trình báo sự việc.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 60/HĐĐGTS-TCKH ngày 21/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 thì giá trị 01 bộ máy lạnh hiệu Panasonic là 12.400.000 (mười hai triệu bốn trăm nghìn) đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã đưa H đi xác

định địa điểm H bỏ anh H và anh T lại và nơi bán máy lạnh nên thu hồi được 01 bộ máy lạnh trên và trả lại cho anh Võ Thanh T là chủ cửa hàng. Đối với hai cuộn dây dẫn ga bằng đồng, một cuộn ống giữ nhiệt, ba bộ kệ đỡ, một máy khoan cầm tay, một giỏ đựng đồ nghề, một cuộn dây điện không còn các hóa đơn chứng từ nên không có cơ sở định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự do tài sản chính là bộ máy lạnh đã thu hồi được nên anh Võ Thanh T không yêu cầu đòi bồi thường gì thêm.

Vụ 2: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 14/09/2016, Thái Trường H tiếp tục thuê xe ô tô hiệu Fortuner biển số: 51A-368.84 của anh Đặng Tuấn T rồi đến cửa hàng điện máy D do anh Lê Thanh T làm chủ. Lúc này, H hỏi mua 01 bộ máy lạnh hiệu Toshiba và 01 bộ máy lạnh hiệu LG với giá 13.400.000 (mười ba triệu bốn trăm nghìn) đồng. Sau khi thỏa thuận giá xong, H yêu cầu anh T cho nhân viên đến Quận 2 lắp đặt rồi sẽ giao tiền. Sau đó anh T cử hai nhân viên kỹ thuật là Nguyễn Văn T và Huỳnh Quốc K đem bộ máy lạnh để lên xe ô tô và đi cùng xe ô tô của H. Khi đi đến ngã ba đường Ngô Quang Huy và đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, Quận 2 thì H kêu anh Tiếp và K cầm đồ nghề xuống xe, đứng chờ. Sau đó, H điều khiển xe ô tô bỏ đi và không quay lại. Do chờ lâu không thấy H quay lại nên anh K và anh T nghi ngờ, điện thoại báo cho anh Lê Thanh T biết sự việc rồi cả hai đi về. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, H bán cho Trần Thế H với giá 3.500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Do bận công việc nên ngày 21/9/2016 anh T đến Công an phường Thảo Điền, Quận 2 trình báo.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 60/HĐĐGTS-TCKH ngày 21/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 thì giá trị 02 bộ máy lạnh là 12.500.000 (mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã đưa H đi xác định địa điểm bỏ anh K và anh T và nơi bán máy lạnh nên thu hồi được 02 bộ máy lạnh nói trên và trả lại tài sản trên cho anh Lê Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự do tài sản đã thu hồi nên anh Toàn không yêu cầu bồi thường gì thêm.

2. Tại địa bàn huyện Bình Chánh có 02 vụ:

Vụ 1: Khoảng 15 giờ 00 ngày 01/9/2016, H điều khiển xe ô tô Fortuner màu trắng không rõ biển số đến cửa hàng thanh lý đồ cũ do chị Lê Thị N làm chủ. Tại đây, H thỏa thuận với chị N mua 02 bộ máy lạnh cũ hiệu LG Inverter 1,5HP V13ENBN với giá 13.000.000 đồng và yêu cầu cho nhân viên đi cùng xe ô tô đến công ty của H khu công nghiệp Vĩnh Lộc để lắp đặt xong sẽ giao tiền. Sau đó chị N phân công nhân viên là anh Phùng Văn T đi chung xe với H để lắp đặt máy lạnh và lấy tiền. Khi H điều khiển xe ô tô đến ngã tư đường 6 và đường 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh thì H yêu cầu anh T xuống xe chờ để H đến ngân hàng rút tiền. Do tin tưởng H nên anh T xuống xe thì H chiếm đoạt luôn 02 bộ máy lạnh này, rồi chở đến bán cho Trần Đình P được 3.000.000 đồng và tiêu xài hết số tiền này. Sau đó Trần Đình P đã bán bộ máy lạnh trên cho khách hàng không rõ họ tên, địa chỉ nên không thu hồi được. Ngày 23/9/2016, chị Lê Thị N đọc báo thấy H bị Công an Quận 2 tạm giữ nên đến

Công an xã Vĩnh Lộc A trình báo. Theo Kết luận định giá về tài sản số 2169/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 27/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh thì 02 bộ máy lạnh hiệu LG Inverter 1,5HP V13ENBN có giá trị: 9.600.000 (chín triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị N yêu cầu Thái Trường H bồi thường số tiền 9.600.000 (chín triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Vụ 2: Khoảng 12 giờ 30 ngày 21/09/2016, H thuê xe ô tô hiệu Fortuner biển số: 51A-895.40 màu xám của anh Đặng Tuấn T với giá 1.200.000 đồng/ngày rồi điều khiển đến cửa hàng mua bán máy lạnh cũ của anh Nguyễn Văn T hỏi mua 03 bộ máy lạnh cũ hiệu Toshiba 2,5HP; Sanyo 1HP và Toshiba 1HP với giá tiền là 14.000.000 đồng và yêu cầu cho nhân viên đi cùng đến khu vực Quận 8 để lắp đặt. Sau đó anh T đồng ý và phân công 04 nhân viên của mình là Nguyễn Văn L, Nguyễn Huỳnh Hữu HL, Nguyễn Văn VL và Bùi Minh N để 03 bộ máy lạnh trên cùng với 01 máy khoan, 01 máy bơm rửa máy lạnh, 01 đồng hồ đo điện, 01 đồng hồ sạc ga, 01 bình gas, 01 cuộn ống đồng trên xe ô tô của H và đi cùng với H để lắp đặt. Khi H điều khiển xe ô tô đến trước địa chỉ C5/18, ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh thì H nói với nhân viên là đến nơi cần lắp đặt máy lạnh. Lúc này ba anh gồm Hữu L, N, HL xuống xe, riêng anh VL ngồi trên xe tiếp tục đi cùng với H để lấy tiền, H tiếp tục điều khiển xe chạy lòng vòng qua các ngân hàng và nói là ngân hàng đóng cửa rồi. Khi đến trước địa chỉ 14A, đường Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận 8 thì H nói anh VL đứng chờ để H đến nhà bạn mượn tiền. Sau đó, H chở số tài sản trên của anh Nguyễn Văn T đến bán cho Trần Thế H với giá tiền là 4.500.000 đồng, số tiền trên H cất giữ trong người.

Theo Kết luận định giá về tài sản số 2169/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 27/10/2016 thì 03 bộ máy lạnh có giá trị là 10.000.000 (mười triệu) đồng và kết luận về giá tài sản số 2446/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 29/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh thì 01 máy khoan, 01 máy bơm rửa máy lạnh, 01 đồng hồ đo điện, 01 đồng hồ sạc ga, 01 bình gas, 01 cuộn ống đồng có giá trị 5.547.000 (năm triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 15.547.000 (mười lăm triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã đưa H đi xác định địa điểm Hữu L, N, L và anh VL và nơi bán máy lạnh nên thu hồi được 03 bộ máy lạnh, 01 máy khoan, 01 máy bơm rửa máy lạnh, 01 đồng hồ đo điện, 01 đồng hồ sạc ga, 01 bình gas, 01 cuộn ống đồng nói trên và trả toàn bộ số tài sản trên cho anh Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ tài sản đã thu hồi nên anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Tại địa bàn Quận 8 có 01 vụ:

Vào ngày 09/07/2016, H thuê xe ô tô hiệu Toyota biển số 51A-789.60 của anh Trần Anh M với giá 1.500.000 đồng và điều khiển xe ô tô đến cửa hàng điện máy D đặt mua 01 tivi hiệu Sony, model 55X8500C với giá 34.000.000 đồng và

02 kính 3D xem ti vi và 01 bàn phím điều chỉnh ti vi với giá 2.750.000 đồng. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày anh Nguyễn H SL là chủ cửa hàng giao cho nhân viên là anh Nguyễn Lý LH điều khiển xe máy chở tivi hiệu Sony, bên trong thùng ti vi còn có 02 kính 3D xem ti vi và 01 bàn phím điều chỉnh ti vi đi giao cho H. Khi đến ngã 3 Trương Đình Hội và đường 42, Phường 16, Quận 8 thì H nói anh LH vào chung cư Dương Đình Hội để gửi xe máy và đi cùng xe ô tô với H qua Quận 7 lắp ráp ti vi. Khi anh LH để ti vi cùng các tài sản trên bên ngoài đường để vào bãi gửi xe thì H liền bỏ tivi lên xe ô tô tẩu thoát. Sau đó, H mang ti vi trên bán cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực chợ Nhật Tảo, đường Nguyễn Kim, Phường 16, Quận 10 với giá 7.000.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền này nên không thu hồi được. Do tài sản anh SL đã giao cho anh LH quản lý và bồi thường cho anh SL nếu bị chiếm đoạt mất nên anh Nguyễn Lý LH là người bị hại trong vụ việc trên.

Về trách nhiệm dân sự : Anh Nguyễn Lý LH yêu cầu Thái Trường H bồi thường số tiền là 36.750.000 (ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 15/7/2016 thì 01 chiếc ti vi hiệu Sony có giá trị là 10.000.000 (mười triệu) đồng và kết luận định giá tài sản ngày 15/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân Quận 8 thì 02 kính xem 3D và 01 bàn phím điều chỉnh ti vi có giá trị 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.600.000 (mười triệu sáu trăm nghìn) đồng.

4. Tại địa bàn Quận 12 có 01 vụ:

Khoảng 17 giờ ngày 20/8/2016, H đến cửa hàng điện máy E gặp chị Lê Thị T giả vờ đặt mua 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1,5HP mới với giá là 19.980.000 đồng, đặt cọc 400.000 đồng và hẹn hôm sau sẽ quay lại để lấy. Đến 13 giờ 30 ngày 21/8/2016, H đi xe ô tô Kia K3 màu trắng (không rõ biển số) quay lại cửa hàng điện máy E. Tại đây H gặp nhân viên của cửa hàng là anh Nguyễn D yêu cầu chở máy lạnh đến nhà của H. Sau đó anh D lấy 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1,5HP ra phía trước để chuẩn bị chở đến nhà giao cho H thì H điều khiển xe ô tô bỏ đi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô quay lại gặp anh D đang đứng đợi nên nói anh D để 01 bộ máy lạnh Daikin 1,5HP lên xe ô tô H chở giùm. Anh D đặt 01 bộ máy lạnh lên xe ô tô của H, còn 01 bộ máy lạnh anh D chở xe máy theo sau. Do có ý định chiếm đoạt từ trước nên H điều khiển xe ô tô chạy nhanh hơn và tẩu thoát, anh D chạy theo không kịp. Sau khi chiếm đoạt được bộ máy lạnh thì H chở đến bán cho Trần Đình P với giá 3.000.000 đồng. Do toàn bộ tài sản chị Lê Thị T đã giao tài sản cho anh Nguyễn D quản lý và chịu bồi thường lại tài sản nếu bị chiếm đoạt nên anh Nguyễn D là người bị hại trong vụ việc trên.

Theo kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 420/KLĐG ngày 21/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 12, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị: 9.990.000 (chín triệu chín trăm chín mươi ngàn) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã đưa H đi xác định địa điểm nơi mua máy lạnh và nơi bán máy lạnh nên thu hồi được 01 bộ máy lạnh nói trên và trả lại cho anh Nguyễn D.

Anh Nguyễn D đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng là số tiền mà trước đó H đặt cọc.

Về trách nhiệm dân sự : Tài sản đã thu hồi nên anh Nguyễn D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

5. Tại địa bàn Quận Tân Bình có 02 vụ:

Vụ 1: Vào ngày 22/7/2016, H đến thuê xe ô tô hiệu Toyota Camry, màu đen biển số 51A-789.88 của anh Trần Anh M với giá 1.500.000 đồng/ngày. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đến cửa hàng điện lạnh Z đặt mua 02 bộ máy lạnh hiệu Toshiba Inverter H13 BKCV 1.5HP (mới) với giá 24.800.000 đồng, đặt cọc trước 500.000 đồng cho anh Ngô Hữu K là chủ cửa hàng. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô quay lại cửa hàng để lấy hàng thì anh K phân công nhân viên là anh Nguyễn Hồng Q đi cùng xe ô tô với H, còn anh Trần Uy P chạy xe máy đi theo sau. Khi đến trước chung cư Sky trên đường Trường Chinh, Quận 12 thì H dừng xe mời anh Q và P dừng lại uống nước và thay đổi địa điểm giao hàng đến Quận 7 mới trả tiền. Sau đó H nói anh P về trước không cần theo sau, còn anh Q đi theo chung một xe để lắp ráp và nhận tiền. Khi đến trước số nhà 40, đường Hoàng Quốc Việt, Phường 4, quận Tân Bình thì H nói anh Q xuống xe để H đi đổ xăng. Khi anh Q xuống xe, H điều khiển xe đi luôn, chở theo 02 bộ máy lạnh đến bán cho Trần Đình P với giá 4.500.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền này.

Theo kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 288/KLĐG ngày 30/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị: 24.800.000 (hai mươi bốn triệu tám trăm ngàn) đồng.

Quá trình điều tra anh Ngô Hữu K có giao nộp 01 USB có chứa hình ảnh của H đi vào cửa hàng mua máy lạnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã in hình ảnh nói trên ra và cho H ký xác nhận hình ảnh trên đúng là H và trả lại USB cho anh K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 2 đã cho H xác định địa điểm gây án và nơi bán tài sản nên đã thu hồi được các tài sản trên trả lại 02 bộ máy lạnh cho anh Ngô Hữu K. Đối với số tiền 500.000 đồng do H đặt cọc để mua hàng, anh K dùng để trả tiền công cho nhân viên lắp đặt máy lạnh và tiền hao mòn giá trị tài sản nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi nên anh Ngô Hữu K không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ 2: Khoảng 12 giờ 20 ngày 15/9/2016, H đi xe ô tô Ford, màu đen không rõ biển số đến cửa hàng cơ điện lạnh HT do anh Nguyễn Văn H làm chủ và hỏi mua 03 bộ máy lạnh đã qua sử dụng gồm: 01 bộ máy lạnh hiệu LG loại 1HP (gồm 01 cục lạnh LG và 01 cục nóng Carrier), 01 bộ máy lạnh Mitsubishi (gồm 01 cục lạnh và 01 cục nóng hiệu Mitsubishi); 01 bộ máy lạnh hiệu Toshiba

(gồm 01 cục lạnh và 01 cục nóng hiệu Toshiba) với tổng giá trị 11.400.000 đồng. Sau đó, anh H giao cho em trai là anh Nguyễn Văn VH để máy lạnh lên xe ô tô và đi cùng xe với H để lắp ráp máy lạnh và lấy tiền về. Khi đến số 309, đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 1, quận Tân Bình thì H nói với anh VH xuống xe đứng đợi để H đi nộp phạt. Sau đó anh VH xuống xe và đợi H khoảng 20 phút thì không thấy quay lại, gọi điện cho H thì không nghe máy nên anh Nguyễn Văn H đã đến Công an Phường 1, quận Tân Bình trình báo vụ việc. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, H điều khiển xe ô tô chở 03 bộ máy lạnh trên đến bán cho Trần Thế H được 4.500.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 287/KLĐG ngày 30/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị: 11.400.000 (mười một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã đưa H đi chỉ điểm nơi gây án và nơi bán tài sản, thu hồi được 03 bộ máy lạnh trên trả cho anh Nguyễn Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi nên anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

6. Tại địa bàn Quận 7 có 03 vụ:

Vụ 01: Khoảng 14 giờ 00 ngày 24/04/2016, H thuê 01 xe ô tô hiệu Fotuner, màu bạc không rõ biển số đến cửa hàng điện lạnh HV hỏi mua một tivi hiệu Samsung loại 48 inches JU 7000 với giá 18.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, chủ cửa hàng cho nhân viên là anh Nguyễn Xuân C mang tivi lên xe ô tô của H rồi đi cùng về Quận 7 để lắp đặt và lấy tiền. Trên đường đi, H chạy xe ô tô chở anh C đến trước nhà số 63, đường 17, khu Mỹ Thái 2, phường Tân Phú, Quận 7 rồi dừng xe lại nói anh C xuống xe để mua nước uống. Khi anh C xuống xe thì H điều khiển xe bỏ đi và chiếm đoạt chiếc tivi hiệu Samsung nói trên. Sau đó, H mang chiếc Tivi hiệu Samsung đến tiệm cầm đồ UT cầm cho anh Lê Văn H với giá 4.000.000 đồng. Do quá thời gian cầm mà H không đến giải quyết nên cửa hàng đã thanh lý và bán lại cho khách hàng không rõ họ tên, địa chỉ) nên không thu hồi được.

Theo kết luận định giá tài sản số 360/KLHĐĐG-TTHS ngày 23/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 thì tivi hiệu Samsung loại 48 inches JU 7000 có giá trị: 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chủ cửa hàng đã giao cho anh Nguyễn Xuân C quản lý và bồi thường nếu có hư hỏng và mất trộm. Do vậy anh C là người bị hại trong vụ việc trên, anh yêu cầu H bồi thường là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

Vụ 02: Ngày 16/05/2016, H thuê 01 xe ô tô hiệu Innova, màu bạc đến cửa hàng điện máy PT do anh Phùng Thế A làm chủ, hỏi mua 02 máy lạnh hiệu Sharp với giá 15.800.000 đồng, đặt cọc 200.000 đồng. Khi thỏa thuận xong, anh Thế A cho nhân viên đi cùng H đến nhà lắp đặt. Khi đến trước số nhà 151C,

đường Phú Thuận, phường Phú Thuận, Quận 7 thì H kêu nhân viên này xuống xe đứng chờ để H đi mua nước uống. Khi nhân viên xuống xe H điều khiển xe đi luôn và chiếm đoạt 02 bộ máy lạnh nói trên và bán cho anh Liêu Tấn N tại cửa hàng NP với giá 4.000.000 đồng. Do thời gian mua máy đã lâu anh N mua bán với nhiều khách hàng nên không nhớ rõ là H có đến bán máy lạnh cho anh không. Do vậy không thu hồi được tài sản.

Theo kết luận định giá tài sản số 356/KLHĐĐG-TTHS ngày 23/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 thì 02 máy lạnh hiệu Sharp AH-X9STW có giá trị: 12.900.000 (mười hai triệu chín trăm ngàn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự : Sau khi trừ số tiền 200.000 đồng do H đặt cọc để mua hàng, anh Phùng Thế A yêu cầu H bồi thường thêm 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

Vụ 03: Ngày 08/07/2016, H đến Công ty TNHH TM Âm thanh Ánh sáng Nội thất PN hỏi mua dàn âm thanh. Anh Trịnh Nhật L là nhân viên của công ty được giao quản lý tài sản và đi cùng H đến nhà lắp đặt những sản phẩm gồm: 01 bộ đầu Play XOne 1TB giá trị 4.290.000 đồng, 01 bộ loa Bonus 868 trị giá 8.000.000 đồng, 01 cái Sub Bonus 122 trị giá 5.300.000 đồng, 01 bộ Micro trị giá 3.000.000 đồng, đi kèm: 01 bộ giá treo loa trị giá 100.000 đồng, 02 cặp pin sạc, 01 sạc pin K02 và 01 cái Amply Bonus 1100 II trị giá 5.500.000 đồng. Tổng giá trị là 26.090.000 đồng. Khi H chở anh L đến khu Phú Mỹ Hưng, Quận 7 thì H nói anh L xuống xe đứng chờ để H đi chở người nhà về lấy chìa khoá rồi chiếm đoạt luôn tài sản trên. Số tài sản này H bán tại chợ Nhật Tảo, đường Nguyễn Kim, Phường 6, Quận 10 cho một người thanh niên không rõ lai lịch với giá 3.000.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 362/KLHĐĐG-TTHS ngày 23/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 thì tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 26.190.000 (hai mươi sáu triệu một trăm chín mươi nghìn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự : Anh Trịnh Nhật L yêu cầu H bồi thường tổng cộng là 26.190.000 (hai mươi sáu triệu một trăm chín mươi nghìn) đồng.

7. Tại địa bàn Huyện Hóc Môn có 02 vụ:

Vụ 01: Khoảng 16 giờ 00 ngày 19/07/2016, H thuê 01 xe ô tô hiệu Camry loại 04 chỗ, màu đen không rõ biển số với giá 1.000.000 đồng/ngày rồi điều khiển đến cửa hàng TT do anh Lê Thanh T làm chủ, hỏi mua 02 bộ máy lạnh hiệu Toshiba 1,5HP đã qua sử dụng với giá 13.000.000 đồng, thoả thuận sau khi lắp đặt xong sẽ trả tiền. Sau đó, anh T cử nhân viên tên Nguyễn Huy Hòa N đi cùng H và để hai bộ máy lạnh cùng với 15 mét ống đồng, 100 mét dây điện Cavi lên xe ô tô của H. Khi H chạy xe đến trường học Tây Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn thì nói anh L xuống xe vì tới nhà rồi. Anh L xuống xe thì H điều khiển xe bỏ đi, chiếm đoạt 02 bộ máy lạnh, ống đồng, dây điện. Sau đó, H mang số tài sản này bán cho Trần Đình P với giá 2.500.000 đồng và đã tiêu xài

hết. Số tài sản trên P đã bán lại cho khách hàng không rõ họ tên, địa chỉ nên không thu hồi được.

Theo kết luận định giá tài sản số 270/2016 ngày 01/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn thì giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Về trách nhiệm dân sự : Anh Lê Thanh T yêu cầu H bồi thường số tiền là 13.000.000 (mười ba triệu) đồng.

Vụ 02: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 04/8/2016, H thuê 01 xe ô tô 7 chỗ màu xám bạc với giá 1.000.000 đồng/ngày rồi điều khiển cửa hàng cơ điện lạnh TĐ do anh Nguyễn Hùng V làm chủ và hỏi mua máy lạnh. Sau khi thoả thuận giá cho 01 bộ máy lạnh Hitachi Inverter 2HP đã qua sử dụng là 8.000.000 đồng thì H nói anh V bỏ máy lạnh lên xe ô tô của H để đến nhà lắp đặt và lấy tiền. Khi anh V quay vào cửa hàng để lấy điều khiển máy lạnh và các dụng cụ để lắp đặt máy lạnh thì H điều khiển xe bỏ đi luôn. Sau khi chiếm đoạt được bộ máy lạnh Hitachi thì H bán cho Trần Đình P với giá 3.500.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền này. Số tài sản trên P đã bán cho khách hàng không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

Theo kết luận định giá tài sản số 270/2016 ngày 01/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn thì giá trị 01 bộ máy lạnh Hitachi Inverter 2HP là 6.500.000 (sáu triệu năm trăm nghìn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự : Anh Nguyễn Hùng V yêu cầu H bồi thường số tiền là 7.800.000 (bảy triệu tám trăm nghìn) đồng.

8. Tại địa bàn Quận Tân Phú có 02 vụ:

Vụ 01: Khoảng 14 giờ 00 ngày 28/07/2016, H thuê xe ô tô Toyota Innova không rõ biển số và đến cửa hàng điện lạnh HĐ do anh Đoàn Bích T làm chủ, hỏi mua 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin đã qua sử dụng với giá 14.000.000 đồng, đã đặt cọc 1.000.000 đồng. Sau khi thoả thuận xong, H yêu cầu chủ cửa hàng cho nhân viên đi cùng về Quận 7 để lắp đặt rồi sẽ trả tiền. Anh T cử nhân viên tên là Phan Văn T để 02 bộ máy lạnh cùng với 01 cuộn ống đồng 15m, 01 cuộn dây điện 100m, 01 máy khoan và 01 giỏ đồ nghề để lên xe ô tô của H và cùng đi lắp đặt máy lạnh cho H. Khi đi đến quán cà phê trước số nhà 32/53/58, Kênh Tân Hoá, phường Phú Trung, quận Tân Phú thì H nói anh T xuống xe mua nước uống rồi lái xe bỏ đi chiếm đoạt toàn bộ số tài sản trên. Sau đó, H bán 02 bộ máy lạnh này cho Trần Đình P với giá 2.500.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 403/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 30/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú thì tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.900.000 (mười một triệu chín trăm ngàn) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 2 đã thu hồi được 02 bộ máy lạnh nêu trên và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Tân Phú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Tân Phú đã trả lại 02 bộ máy lạnh trên cho anh Đoàn Bích T.

Về trách nhiệm dân sự : Sau khi trừ đi 1.000.000 đồng tiền do H đặt cọc, anh Đoàn Bích T yêu cầu bồi thường thêm 4.740.000 (bốn triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng.

Vụ 02: Khoảng 19 giờ 30 ngày 08/7/2016, H đến cửa hàng QH do anh Huỳnh Đăng Q làm chủ và hỏi mua 01 tivi hiệu AsanYo (mới), một đầu đĩa Sony, 01 Amply 203N, 01 cặp loa Sony (tất cả đã qua sử dụng) với tổng số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Sau đó anh Q phân công anh ruột là Huỳnh Đăng H đi cùng với H. Khi đến khu Tên Lửa thì H nói với anh Đăng H xuống xe ô tô đứng chờ để đi đón bạn rồi quay lại. Do tin tưởng H nên anh Đăng H xuống xe đứng chờ thì H chiếm đoạt toàn bộ số tài sản trên và đến chợ Nhật Tảo, đường Nguyễn Kim, Phường 6, Quận 10 bán cho một người thanh niên không rõ lai lịch với giá 3.500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Do nghĩ tài sản không thu hồi được nên anh Q và anh Đăng H không đến Công an phường HT trình báo. Đến ngày 26/9/2016, đọc báo thấy Công an Quận 2 bắt giữ H nên anh Đăng H đến trình báo sự việc.

Ngày 10/4/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú kết luận: Do không có hình ảnh model và thời gian mua sắm cụ thể nên không đủ cơ sở để xác định trị giá và tỷ lệ còn lại của tài sản tại thời điểm mà H chiếm đoạt.

Về bồi thường thiệt hại : Anh Huỳnh Đăng Q là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan yêu cầu H bồi thường số tiền là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

9. Tại địa bàn Quận Bình Thạnh có 01 vụ:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/09/2016, H thuê 01 xe ô tô không nhớ biển số rồi điều khiển đến cửa hàng điện lạnh GĐ do anh Ngô Đình L làm chủ và hỏi mua một bộ máy lạnh hiệu Fujitsu 1,5HP đã qua sử dụng với giá 6.800.000 đồng, yêu cầu cho nhân viên đi theo cùng qua Bệnh viện Quận 7 để lắp đặt. Lúc này, anh L cho 02 nhân viên tên Nguyễn Mạnh C và Lê Quốc B mang 01 bộ máy lạnh hiệu Fujitsu 1,5HP để lên xe ô tô đi cùng H. Sau đó anh C và anh B để bộ máy lạnh và túi đồ nghề gồm 01 máy đo ga, máy đo Ampe (không rõ loại), máy khoan bê tông hiệu Bosh 650W, 01 cuộn ống đồng loại 6x10mm dài 13m, 01 cuộn dây điện loại 2.0 dài khoảng 40-50m và các dụng cụ khác lên xe ô tô của H. Khi chờ 02 nhân viên đến cầu Khánh Hội, trước địa chỉ số 02, đường Hàm Nghi, phường Bến Nghé, Quận 1 thì H dừng xe lại nói anh C và B xuống xe để đi đổ xăng. Sau đó H chiếm đoạt luôn bộ máy lạnh và bán lại cho Trần Đình P được 1.500.000 đồng, H đã tiêu xài hết số tiền này.

Theo thông báo kết luận số 193/TB-TCKH ngày 10/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thì tài sản bị chiếm đoạt có tổng giá trị 6.650.000 (sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Đình L yêu cầu H bồi thường số tiền là: 9.500.000 (chín triệu năm trăm ngàn) đồng, cho tổng số tài sản bị chiếm đoạt.

Ngoài ra quá trình điều tra Thái Trường H còn khai có hành vi chiếm đoạt 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1,5HP; 02 cặp ke để dàn nóng, 14m ống nhựa để xả nước máy lạnh, 15 mét ống đồng dẫn lạnh và 01 máy khoan hiệu Bosch của chị Vũ Thị Thanh P tại công ty cổ phần máy lạnh V. Ngày 23/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Thái Trường H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

*Tạm giữ đồ vật, tài sản của Trần Thế H gồm:

- 01 (một) bộ máy lạnh hiệu Toshiba còn nguyên hộp (gồm 01 cục lạnh model: Ras-H10S3KS-V, số 62406077; 01 cục nóng model: Ras-H10S3AS-V, số 62406137) và 01 (một) bộ máy lạnh hiệu LG còn nguyên hộp (gồm 01 cục lạnh model: S09EN2N, số 604 YAEY02172; 01 cục nóng model: S09EN2U, số 601 VAAX16576). Đây là tài sản trong vụ việc xảy ra vào ngày 14/09/2016 tại phường Thảo Điền, Quận 2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho người bị hại là anh Lê Thanh T, 02 (hai) bộ máy lạnh hiệu Toshiba, màu trắng và 01 (một) bộ máy lạnh hiệu Sanyo màu trắng, đã qua sử dụng. Đây là tài sản trong mà H chiếm đoạt trong vụ việc xảy ra tại xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh vào ngày 21/09/2016. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Văn T, 01 (một) bộ máy lạnh hiệu LG, màu trắng (gồm 01 cục nóng, không rõ model và số seri; 01 cục lạnh mode: J-009D, số HS-C0964DA3); 01 (một) bộ máy lạnh hiệu Toshiba (gồm 01 cục lạnh hiệu Toshiba, màu trắng ngà và 01 (một) cục nóng hiệu Carrier, màu trắng ngà) và 01 (Một) bộ máy lạnh hiệu Mitsubishi, tất cả đã qua sử dụng. Đây là tài sản trong vụ chiếm đoạt xảy ra tại Phường 1, quận Phú Nhuận ngày 15/9/2016. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Thế H yêu cầu Thái Trường H bồi thường số tiền 10.500.000 đồng tiền thiệt hại do trong quá trình mua tài sản có được do phạm tội mà có của H thì Thế Hiệp phải giao nộp lại một số tài sản cho Cơ quan điều tra.

* Tạm giữ đồ vật, tài sản của Trần Đình P gồm:

- 01 (Một) bộ máy lạnh hiệu Panasonic Inverter R32 U12SKH 8, còn mới. Đây là tang vật trong vụ chiếm đoạt tài sản ngày 20/07/2016 tại Quận 2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho anh Võ Thanh T, 02 (Hai) bộ máy lạnh hiệu Toshiba Inverter, loại 1,5HP, còn mới. Đây là tang vật trong vụ chiếm đoạt tài sản ngày 22/07/2016 xảy ra tại quận Tân Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho người bị hại là anh Ngô Hữu K, 01 (Một) bộ máy lạnh hiệu Daikin, loại 1,5 HP, còn mới. Đây là tang vật trong vụ chiếm đoạt tài sản ngày 20/08/2016 xảy ra tại Quận 12. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn D, 02 (Hai) bộ máy lạnh hiệu Daikin, loại 1,5HP, đã qua sử dụng. Đây là tang vật trong vụ chiếm đoạt tài sản ngày 28/07/2016 xảy ra tại quận Tân Phú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã ra trả lại 02 bộ máy

lạnh trên cho anh Đoàn Bích T, 01 (Một) cục nóng hiệu Hitachi Inverter, loại 1,5HP, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra P khai trước đó mua của khách hàng nhưng nhớ nhầm là mua của Thái Trường H nên giao nộp. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại tài sản trên cho P.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Đình P yêu cầu Thái Trường H bồi thường số tiền 13.000.000 đồng tiền thiệt hại do trong quá trình mua tài sản có được do phạm tội mà có của H thì P phải giao nộp lại một số tài sản cho Cơ quan điều tra.

*Tạm giữ đồ vật, tài sản của Thái Trường H gồm:

- Số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng, đây là số tiền mà H bán ba máy lạnh cho Trần Thế H vào ngày 21/09/2016. Do Thế H không biết tài sản mà H bán cho mình là do phạm tội mà có. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại số tiền trên cho Trần Thế H.

- 01 (Một) xe ô tô hiệu Fortuner biển số: 51A-895.40, màu xám (đã qua sử dụng). Qua xác minh được biết xe trên do anh Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Sau đó anh D cho anh Đặng Tuấn T mượn để cho khách thuê. Sau đó anh T cho H thuê lại chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng chiếc xe trên đi gây án anh T và anh D không biết. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại chiếc xe trên cho anh D.

- 01 (Một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 59M1-940.46 (đã qua sử dụng). Qua xác minh được biết chiếc xe trên do chị Lê Thị Hải M đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Sau đó chị M bán lại chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị Mộng V là mẹ ruột của bị can Thái Trường H. Quá trình sử dụng chị V có cho H mượn lại chiếc xe trên. Việc H sử dụng chiếc xe trên đi gây án chị V không biết. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại chiếc xe trên cho chị V.

- 01 (Một) thẻ căn cước công dân mang tên Thái Trường H, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 4300 màu đen, số IMEI: 358288033763904, đã qua sử dụng. Đây là tài sản cá nhân không có giá trị của H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho mẹ ruột của bị can theo đề nghị của bị can.

*Tạm giữ tài sản của anh Nguyễn D:

- Số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng. Đây là số tiền H đặt cọc cho anh D khi mua tài sản. Do tài sản đã thu hồi nên anh D giao nộp lại số tiền trên. Do vậy chuyển Tòa xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 44/KSĐT ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Thái Trường H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án do Thái Trường H đã dùng thủ đoạn gian dối bằng việc tới các cửa hàng điện máy trên địa bàn thành phố hỏi mua máy lạnh, máy điều hòa, tivi và các thiết bị điện tử nhưng chưa thanh toán tiền hoặc đặt cọc với số tiền ít. Sau đó trong quá trình vận chuyển hàng, H đã dùng thủ đoạn gian dối lừa các nhân viên cửa hàng giao quyền quản lý tài sản cho mình rồi mang bán lại tàn sản lấy tiền tiêu xài. Hành vi của H diễn ra liên tục, nhiều vụ trên khắp địa bàn thành phố, trong một thời gian dài với số tiền chiếm đoạt trị giá 197.977.000 (một trăm chín mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn) đồng. Do vậy hành vi của Thái Trường H đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, cần phải xử lý nghiêm.

Đối với các đối tượng Trần Đình P, Trần Thế H, Liêu Tấn N, Lê Văn H là những người mua tài sản mà Thái Trường H có được do phạm tội mà có. Quá trình điều tra tất cả đều khai khi mua tài sản thì không biết các tài sản trên của H có được do phạm tội mà có. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Trần Đình P, Trần Thế H, Liêu Tấn N, Lê Văn H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải trả lại cho những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền mà họ đã yêu cầu vì xét thấy có cơ sở chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Thái Trường H từ 05 năm đến 06 năm tù.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thái Trường H đã thừa nhận đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối trong một thời gian dài chiếm đoạt nhiều tài sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Theo các kết quả định giá tài sản thì tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt lên tới 197.977.000 (một trăm chín mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn) đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thái Trường H đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do không có nghề nghiệp ổn định với bản chất lười lao động nhưng muốn có tiền để thỏa mãn các nhu cầu tiêu xài của bản thân, bị cáo đã liên tục phạm tội, dùng đủ các thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt các tài sản là đồ điện tử, điện lạnh gia dụng trên địa bàn toàn thành phố. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng nhiều lần bị Tòa án nhân dân các cấp xử phạt tù về hành vi chiếm đoạt tài sản, xâm phạm quyền sở hữu sau khi ra tù không chịu cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật và cải tạo bản thân của bị cáo rất kém. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Xét việc bị cáo liên tục phạm tội, lấy việc chiếm đoạt tài sản của người khác làm nguồn sống chính cho mình là có tính chất chuyên nghiệp, đồng thời tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn: Trên năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng. Nên đây là các tình tiết định khung tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự cần phải áp dụng để xử phạt bị cáo khi lượng hình mới đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa ngày hôm nay bị cáo thống nhất bồi thường lại toàn bộ các thiệt hại cho những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có yêu cầu bồi thường mà không yêu cầu họ phải chứng minh thiệt hại, cụ thể như sau:

- Bồi thường số tiền 9.600.000 (chín triệu sáu trăm nghìn) đồng cho chị Lê Thị N.

- Bồi thường số tiền 36.750.000 (ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng cho anh Nguyễn Lý H.

- Bồi thường số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng cho anh Nguyễn Xuân C.

- Bồi thường số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng cho anh Phùng Thế A.

- Bồi thường số tiền 26.090.000 (hai mươi sáu triệu không trăm chín mươi nghìn) đồng cho anh Trịnh Nhật L.

- Bồi thường số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng cho anh Lê Thanh T.

- Bồi thường số tiền 7.800.000 (bảy triệu tám trăm nghìn) đồng cho anh Nguyễn Hùng Vương.

- Bồi thường số tiền 4.740.000 (bốn triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng cho anh Đoàn Bích T.

- Bồi thường số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng cho anh Huỳnh Đăng Q.

- Bồi thường số tiền 9.500.000 (chín triệu năm trăm nghìn) đồng cho anh Ngô Đình L.

- Bồi thường số tiền 10.500.000 (mười triệu năm trăm nghìn) đồng cho anh Trần Thế H.

- Bồi thường số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng cho anh Trần Đình P.

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường số tiền là 180.980.000 (một trăm tám mươi triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với số tiền anh Nguyễn D đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 là 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng đây là số tiền mà trước đó H đặt cọc để mua hàng, xét đây là tiền mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo PH nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Thái Trường H** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo **Thái Trường H** 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2016.

2. *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo H phải chịu trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền: 180.980.000 (một trăm tám mươi triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng. Cụ thể như sau:

- Bồi thường số tiền 9.600.000 (chín triệu sáu trăm nghìn) đồng cho chị Lê Thị N.

- Bồi thường số tiền 36.750.000 (ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng cho anh Nguyễn Lý H.

- Bồi thường số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng cho anh Nguyễn Xuân C.

- Bồi thường số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng cho anh Phùng Thế A.

- Bồi thường số tiền 26.090.000 (hai mươi sáu triệu không trăm chín mươi nghìn) đồng cho anh Trịnh Nhật L.

- Bồi thường số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng cho anh Lê Thanh T.

- Bồi thường số tiền 7.800.000 (bảy triệu tám trăm nghìn) đồng cho anh Nguyễn Hùng V.

- Bồi thường số tiền 4.740.000 (bốn triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng cho anh Đoàn Bích T.

- Bồi thường số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng cho anh Huỳnh Đăng Q.

- Bồi thường số tiền 9.500.000 (chín triệu năm trăm nghìn) đồng cho anh Ngô Đình L.

- Bồi thường số tiền 10.500.000 (mười triệu năm trăm nghìn) đồng cho anh Trần Thế H.

- Bồi thường số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng cho anh Trần Đình P.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền. Kể từ ngày những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ đối với số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu trả số tiền lãi cho những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ ngày 21/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận 2).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Thái Trường H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.112.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận 2;
- Thi hành án Dân sự quận 2;
- Công an quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà